

HƯỚNG DẪN

**Thực hiện Quy định về tổ chức chia Cụm, Khối thi đua;
hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tổ chức chia Cụm, Khối thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua của các Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của Cụm, Khối thi đua như sau:

I. CHIA CỤM, KHỐI THI ĐUA

1. Đối với Cụm, Khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý

a) Các Cụm, Khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý được chia theo phụ lục Danh sách các Cụm, Khối thi đua của tỉnh (kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

b) Khi các Khối thi đua có thay đổi, bổ sung đơn vị thành viên Khối theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thì Khối trưởng có trách nhiệm thông báo và cung cấp các văn bản liên quan đến hoạt động của Khối cho đơn vị thành viên mới bổ sung được biết; đồng thời, theo dõi phong trào thi đua của các đơn vị để cuối năm có cơ sở chấm điểm, xếp hạng thi đua theo quy định của Khối.

2. Đối với Cụm, Khối thi đua do sở, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quản lý

Việc tổ chức chia Cụm, Khối thi đua đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo Quy định tại Điều 4 Quy định về tổ chức chia Cụm, Khối Thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân



tỉnh). Ngoài ra, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố cần lưu ý thực hiện đúng các quy định sau:

a) Trước khi ban hành Quyết định tổ chức chia Cụm, Khối thi đua, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải gửi văn bản lấy ý kiến của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đối với dự thảo về việc tổ chức hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua của các Cụm, Khối thi đua.

b) Việc tổ chức Khối thi đua theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định về tổ chức chia Cụm, Khối Thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) chỉ áp dụng đối với các sở, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Đối với các cơ quan, đơn vị ngành dọc như: Chi Cục thuế khu vực; Đội Quản lý thị trường... thì cơ quan, đơn vị có trụ sở chính nằm ở huyện, thị xã, thành phố nào thì Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đó có trách nhiệm tổ chức chia Khối thi đua cho phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương mình.

d) Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố không tổ chức chia Khối thi đua đối với các đơn vị trực thuộc các Phòng, Trung tâm như: Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố trực thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Trạm y tế xã, phường, thị trấn trực thuộc Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố...

II. TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA

1. Tổ chức

a) Điều hành hoạt động của Cụm, Khối thi đua (sau đây gọi chung là Khối) có 01 Khối trưởng, 01 Khối phó và Tổ giúp việc.

b) Khối trưởng, Khối phó do các thành viên trong Khối thống nhất đề cử tại Hội nghị tổng kết Khối hàng năm và thực hiện theo chế độ luân phiên. Khối trưởng, Khối phó điều hành hoạt động của Khối thi đua ngay sau khi được đề cử.

c) Tổ giúp việc do Khối trưởng thành lập gồm lãnh đạo Phòng (Ban) phụ trách công tác thi đua, khen thưởng và chuyên viên được phân công phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương trong Khối.

2. Nhiệm vụ

Nhiệm vụ của Khối trưởng, Khối phó, các đơn vị thành viên và Tổ giúp việc thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quy định về tổ chức chia Cụm, Khối thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

III. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

1. Tổ chức ký kết giao ước thi đua

a) Tại Hội nghị tổng kết Khối thi đua hàng năm, các đơn vị thành viên trong Khối sẽ ký kết giao ước thi đua cho năm tiếp theo. Thành phần tham gia ký kết giao ước thi đua là đại diện lãnh đạo các đơn vị thành viên trong Khối.

b) Nội dung ký kết giao ước thi đua tập trung vào việc thực hiện các nhiệm vụ được bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao; các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phát động. Sau khi ký kết giao ước thi đua, các đơn vị thành viên phải có bản đăng ký thi đua gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Khối trưởng, Khối phó và các đơn vị thành viên trong Khối để theo dõi.

c) Việc ký kết giao ước thi đua của Khối phải hoàn thành trước ngày 28/02 hàng năm (riêng đối với Khối thi đua các Phòng Giáo dục & Đào tạo và Khối thi đua các trường học thuộc ngành Giáo dục & Đào tạo hoàn thành trước ngày 15/10 hàng năm).

2. Đăng ký thi đua

a) Nội dung đăng ký thi đua dựa vào các tiêu chí thi đua trong thang bảng điểm của Khối để đăng ký. Đối với các tiêu chí có chỉ tiêu kế hoạch được giao phải thể hiện số liệu cụ thể, đối với các tiêu chí là chương trình công tác phải nêu cụ thể thời gian hoàn thành.

b) Không xét thi đua đối với cơ quan, đơn vị, địa phương không đăng ký và ký kết giao ước thi đua hàng năm. Trường hợp lãnh đạo vắng (có lý do) không dự Hội nghị tổng kết để ký kết giao ước thi đua thì đơn vị Khối trưởng gửi bản ký kết cho đơn vị có lãnh đạo vắng để ký kết giao ước thi đua.

3. Thực hiện chế độ báo cáo

Định kỳ 06 tháng và cả năm các đơn vị thành viên trong Khối thi đua có trách nhiệm báo cáo về Khối trưởng và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, cụ thể như sau:

a) Các văn bản thành viên trong Khối thi đua có trách nhiệm báo cáo về Khối trưởng:

- Bảng đăng ký thi đua hàng năm của đơn vị: Gửi trước ngày 28/02 hàng năm.

- Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm của đơn vị: Gửi trước ngày 30/6 hàng năm (riêng đối với Khối thi đua các Phòng Giáo dục & Đào tạo và Khối thi đua các trường học thuộc ngành Giáo dục & Đào tạo gửi trước ngày 30/12 hàng năm).

- Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện giao ước thi đua hàng năm của đơn vị: Gửi trước ngày 15/01 năm sau (riêng đối với Khối thi đua các Phòng Giáo dục & Đào tạo và Khối thi đua các trường học thuộc ngành Giáo dục & Đào tạo gửi trước ngày 30/6).

- Báo cáo tham luận về nhân tố mới, cách làm hay hiệu quả hoặc điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt của đơn vị: Gửi trước ngày tổ chức Hội nghị ít nhất là 05 ngày làm việc.

Lưu ý: Các đơn vị thành viên trong Khối có trách nhiệm gửi kèm theo báo cáo sơ kết hoặc tổng kết, bản tóm tắt kết quả thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm hoặc cả năm của đơn vị (khoảng 3 trang giấy A4) để đơn vị Khối trưởng tổng hợp vào báo cáo chung của Khối.

b) Các văn bản các đơn vị thành viên có trách nhiệm báo cáo về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh:

- Bảng đăng ký thi đua hàng năm của đơn vị: Gửi trước ngày 28/02 hàng năm.

- Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm của đơn vị: Gửi trước ngày 30/6 hàng năm (riêng đối với Khối thi đua các Phòng Giáo dục & Đào tạo và Khối thi đua các trường học thuộc ngành Giáo dục & Đào tạo gửi trước ngày 30/12 hàng năm).

- Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện giao ước thi đua hàng năm của đơn vị: Gửi trước ngày 15/01 năm sau (đối với các Khối thi đua số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 11, 12 và Cụm thi đua các huyện, thị xã, thành phố) và trước ngày 05/02 năm

sau (đối với các Khối thi đua số 8, 9, 10); Khối thi đua các Phòng Giáo dục & Đào tạo và Khối thi đua các trường học thuộc ngành Giáo dục & Đào tạo gửi trước ngày 30/6 hàng năm.

c) Các văn bản Khối trưởng có trách nhiệm báo cáo về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh):

- Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm của Khối: Gửi trước gửi trước 05/7 hàng năm (riêng đối với Khối thi đua các Phòng Giáo dục & Đào tạo và Khối thi đua các trường học thuộc ngành Giáo dục & Đào tạo gửi trước ngày 05/01).

- Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện giao ước thi đua năm của Khối: Gửi trước ngày 28/02 (Đối với Khối thi đua các Phòng Giáo dục & Đào tạo và Khối thi đua các trường học thuộc ngành Giáo dục & Đào tạo gửi trước ngày 05/7).

(Có mẫu báo cáo sơ kết, tổng kết đính kèm Hướng dẫn này).

4. Hội nghị sơ kết giao ước thi đua 06 tháng đầu năm

a) Thành phần:

- Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách Khối thi đua *(thực hiện theo Thông báo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh theo dõi, phụ trách các Cụm, Khối thi đua của tỉnh).*

- Đại diện Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh và công chức theo dõi Khối.

- Đại diện Lãnh đạo các đơn vị thành viên trong Khối.

- Đại diện Lãnh đạo Phòng (Ban) phụ trách công tác thi đua, khen thưởng và công chức, viên chức được phân công phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên.

- Đại diện các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến được lựa chọn, báo cáo tham luận tại Hội nghị.

- Phóng viên của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.

b) Nội dung, chương trình Hội nghị:

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

- Phát biểu khai mạc hội nghị.

TIN
ĐANG
DU
HƯỞNG

- Thông qua dự thảo báo cáo sơ kết thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm.

- Báo cáo tham luận của điển hình tiên tiến.

- Thảo luận và góp ý dự thảo báo cáo.

- Thảo luận, thống nhất sửa đổi Quy định hoạt động của Khối thi đua (nếu có).

- Phát biểu chỉ đạo của cấp trên.

- Tiếp thu ý kiến chỉ đạo và bế mạc Hội nghị.

c) Thời gian và địa điểm:

Tổ chức trong tháng 7 tại đơn vị Khối phó.

d) Nội dung Pano trang trí Hội nghị:

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC

TÊN CỤM, KHỐI THI ĐUA ...

HỘI NGHỊ

SƠ KẾT THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA 06 THÁNG ĐẦU NĂM ...

VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

5. Tổ chức Hội nghị tổng kết giao ước thi đua

a) Hợp trụ bị chuẩn bị Hội nghị tổng kết giao ước thi đua:

- Thành phần:

+ Đại diện lãnh đạo các đơn vị thành viên trong Khối.

+ Đại diện Lãnh đạo Phòng (Ban) và công chức, viên chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong Khối.

- Đại diện Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh và công chức theo dõi Khối.

- Nội dung:

+ Thảo luận, thống nhất chương trình, các văn bản dự thảo chuẩn bị nội dung Hội nghị chính thức.

+ Xem xét, rà soát Bảng tự chấm điểm của các đơn vị trong Khối để đi đến thống nhất kết quả chấm điểm, xếp hạng thi đua và suy tôn đề nghị khen thưởng.

+ Thảo luận dự thảo báo cáo tổng kết của Khối (trong trường hợp Khối trưởng chưa tổng hợp kịp báo cáo tổng kết của Khối thì có thể gửi văn bản lấy ý kiến góp ý của các đơn vị thành viên trong Khối sau).

+ Giới thiệu, lựa chọn các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến để báo cáo tham luận tại Hội nghị tổng kết của Khối.

- Thời gian và địa điểm:

+ Thời gian: Do Khối trưởng bố trí, sắp xếp để đảm bảo đủ thời gian trình hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết Khối theo quy định tại Điều 15 Quy định về tổ chức chia Cụm, Khối Thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

+ Địa điểm: Tại đơn vị Khối trưởng.

Lưu ý: Sau khi các đơn vị trong Khối thống nhất kết quả chấm điểm, xếp hạng thi đua; Khối trưởng có trách nhiệm lập thủ tục hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các đơn vị thành viên trong Khối theo đúng quy định.

b) Hội nghị tổng kết Khối:

- Thành phần:

+ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách Khối thi đua (thực hiện theo Thông báo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh theo dõi, phụ trách các Cụm, Khối thi đua của tỉnh).

+ Đại diện Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh và công chức theo dõi Khối.

+ Đại diện lãnh đạo các đơn vị thành viên Khối.

+ Đại diện Lãnh đạo Phòng (Ban) và công chức, viên chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên.

+ Các tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến.

+ Phóng viên của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.

- Nội dung, chương trình Hội nghị:



- + Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- + Phát biểu khai mạc Hội nghị.
- + Thông qua dự thảo báo cáo tổng kết thực hiện giao ước thi đua và phương hướng, nhiệm vụ của năm tiếp theo.
- + Thảo luận và góp ý dự thảo báo cáo.
- + Các mô hình, điển hình tiên tiến báo cáo tham luận cách làm hay, mô hình mới trong các phong trào thi đua.
- + Công bố Quyết định khen thưởng của Khối.
- + Khối trưởng phát biểu hoàn thành nhiệm vụ; đề cử Khối trưởng, Khối phó mới và trao Cờ luân lưu Khối trưởng.
- + Phát biểu chỉ đạo của cấp trên.
- + Khối trưởng mới thay mặt Khối tiếp thu ý kiến chỉ đạo và phát động thi đua của năm tiếp theo.
- + Tổ chức ký kết giao ước thi đua.

Lưu ý: Khi ký kết giao ước thi đua thì mời Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh theo dõi Khối, Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh lên chứng kiến; sau khi ký kết giao ước thi đua xong thì các đơn vị thành viên trong Khối bắt chéo tay nhau để thể hiện sự đoàn kết, quyết tâm thực hiện tốt các nội dung đã ký kết giao ước thi đua.

- + Phát biểu bế mạc hội nghị.
- Thời gian và địa điểm
- + Thời gian: Tổ chức trong 01 buổi, trước ngày 28 tháng 02 năm sau.
- + Địa điểm: Do đơn vị Khối trưởng bố trí.
- Nội dung trang trí Hội nghị:

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
TÊN CỤM, KHỐI THI ĐUA ...

HỘI NGHỊ

TỔNG KẾT THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM ...,
PHÁT ĐỘNG THI ĐUA VÀ KÝ KẾT GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

IV. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA CHỦ YẾU

Các Khối thi đua căn cứ những nội dung, tiêu chí thi đua chủ yếu được quy định tại Điều 8 Quy định về tổ chức chia Cụm, Khối Thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) để lượng hóa cụ thể từng nội dung, tiêu chí cho phù hợp với đặc thù của Khối. Việc cụ thể hóa nội dung, phân chia thang, bảng điểm phải được các đơn vị thành viên trong Khối thi đua thảo luận dân chủ, thống nhất để làm căn cứ chấm điểm và bình xét thi đua hàng năm.

V. NGUYÊN TẮC, CĂN CỨ, PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM

1. Nguyên tắc chấm điểm

a) Đối với tiêu chí định lượng, các đơn vị trong Khối căn cứ vào các chỉ tiêu, kế hoạch của bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện hàng năm. Đối với những nội dung không được Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh giao thì căn cứ vào Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố hoặc lấy số liệu báo cáo hàng năm của đơn vị để làm căn cứ chấm điểm.

b) Chấm điểm, xếp hạng thi đua phải dựa vào kết quả và số liệu cụ thể về thực hiện nhiệm vụ trong năm (có số liệu minh chứng) và được thực hiện trên tinh thần tự giác, trung thực, chống mọi biểu hiện che giấu khuyết điểm, chạy theo thành tích và chấm điểm không trung thực với kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

c) Các đơn vị tự chấm điểm trên cơ sở nội dung tiêu chí thi đua, thang điểm, căn cứ chấm điểm, phương pháp chấm điểm theo quy định của Khối và của Hướng dẫn này.

d) Chấm điểm xếp hạng thi đua nhằm tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua, trao đổi học tập kinh nghiệm lẫn nhau, góp phần để hoàn thành tốt nhiệm vụ, do đó phải đảm bảo tính nghiêm túc, chặt chẽ và được ít nhất 2/3 thành viên trong Khối nhất trí. Trong đó, tập thể được đề nghị khen thưởng phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có tổ chức Đảng, đoàn thể được cơ quan có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

đ) Sau khi gửi báo cáo tổng kết thực hiện giao ước thi đua cùng với Bảng tự chấm điểm thì các cơ quan, đơn vị, địa phương không được điều chỉnh lại số liệu đã báo cáo (trừ trường hợp có sự sai sót trong quá trình tổng hợp, nhưng đơn vị phải có văn bản giải trình và chứng minh cụ thể).

e) Khi chấm điểm từng nội dung thi đua, cơ quan, đơn vị, địa phương phải có văn bản giải trình hoặc văn bản kèm theo để chứng minh (Trường hợp không có văn bản giải trình hoặc văn bản chứng minh kèm theo thì chấm 0 điểm đối với tiêu chí đó).

2. Căn cứ chấm điểm thi đua

a) Các chỉ tiêu, kế hoạch đã đăng ký thi đua; văn bản điều chỉnh kế hoạch, chỉ tiêu của cấp có thẩm quyền giao trong năm (nếu có).

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm.

c) Căn cứ vào nhận xét, đánh giá, xếp loại của Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan đến các tiêu chí trong thang bảng điểm thi đua.

3. Phương pháp chấm điểm

a) Khi chấm điểm các tiêu chí thi đua, các đơn vị trong Khối phải có hồ sơ, văn bản cụ thể kèm theo để chứng minh cho từng tiêu chí, kể cả tiêu chí tính điểm thưởng.

b) Đối với các tiêu chí định lượng: Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ thể hiện trong báo cáo tổng kết năm, các đơn vị tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo tỷ lệ “%”. Điểm của từng tiêu chí thi đua bằng tỷ lệ “%” đạt nhân với điểm chuẩn của tiêu chí đó. Công thức tính điểm như sau:

Ví dụ: Tiêu chí “Hoàn thành tốt các chương trình, kế hoạch năm của cơ quan; hoàn thành đạt, vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm quản lý của cơ quan mà Nghị quyết của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh đã giao”, đơn vị tự đánh giá mức độ hoàn thành tốt, tỷ lệ “%” đơn vị thực hiện đạt 105% thì điểm chấm của tiêu chí này sẽ được tính như sau:

$$\text{Điểm tự chấm} = \text{Tỷ lệ \% đạt} \times \text{điểm chuẩn.}$$

$$= 105\% \times 150 = 157,5 \text{ điểm.}$$

c) Đối với tiêu chí định tính: Tất cả các tiêu chí định tính đều được quy thành 4 mức độ: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn

thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ” và được lượng hóa thành điểm, số điểm cụ thể tương ứng với các mức độ.

Ví dụ: Nội dung “Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” có điểm chuẩn tối đa 20 điểm và được lượng hóa thành các mức độ và có số điểm tương ứng như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ = Điểm chuẩn x 100%.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ = Điểm chuẩn x 80%.
- Hoàn thành nhiệm vụ = Điểm chuẩn x 50%.
- Không hoàn thành nhiệm vụ = Điểm chuẩn x 0%.

Nội dung	Điểm chuẩn			
	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.	20	16	10	0

4. Quy trình thực hiện chấm điểm và đề nghị khen thưởng

a) Bước 1: Các cơ quan, đơn vị, địa phương tự chấm điểm

- Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch được giao, các đơn vị thành viên tự chấm điểm theo các tiêu chí thi đua và thang bảng điểm đã được Khối thi đua thông qua hàng năm. Việc tự chấm điểm thi đua phải dựa vào kết quả đạt được của từng tiêu chí và các số liệu cụ thể.

- Kết quả tự chấm điểm của đơn vị và các tài liệu minh chứng được gửi về đơn vị Khối trưởng trước ngày tổ chức họp trừ bị tổng kết giao ước thi đua ít nhất 07 ngày làm việc để đơn vị Khối trưởng tổng hợp, chấm điểm các nội dung cho các đơn vị thành viên trong Khối và hoàn chỉnh dự thảo báo cáo, bảng điểm của Khối để chuẩn bị cho tại Hội nghị tổng kết.

- Khối trưởng ban hành văn bản đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh gửi kết quả đánh giá đối với các nội dung có liên quan đến các tiêu chí trong thang bảng điểm thi đua của Khối.

b) Bước 2: Thẩm định kết quả chấm điểm

- Trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết, các đơn vị trong Khối thi đua gửi kết quả tự chấm điểm và các tài liệu minh chứng về đơn vị Khối trưởng. Đơn vị Khối trưởng phối hợp với đơn vị Khối phó căn cứ vào thang, bảng điểm quy định, tổ chức rà soát lại điểm tự chấm của các đơn vị thành viên trong Khối.

- Trong quá trình tổ chức rà soát chấm điểm, nếu có sự chênh lệch với điểm tự chấm của các đơn vị thì Khối trưởng trao đổi hoặc yêu cầu giải trình, cung cấp thêm tài liệu để chứng minh kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua.

- Khối trưởng và Khối phó thống nhất kết quả rà soát chấm điểm của từng đơn vị trong Khối để báo cáo tại cuộc họp trù bị chuẩn bị Hội nghị tổng kết.

- Khối trưởng tổ chức họp trù bị chuẩn bị Hội nghị tổng kết giao ước thi đua.

c) Bước 3: Tổ chức họp để thống nhất kết quả chấm điểm

Tại cuộc họp trù bị chuẩn bị Hội nghị tổng kết giao ước thi đua, đơn vị Khối trưởng lấy ý kiến thống nhất kết quả chấm điểm, xếp hạng thi đua và thông qua danh sách các đơn vị được đề nghị khen thưởng.

d) Bước 4: Lập hồ sơ đề nghị khen thưởng

Sau khi các đơn vị thành viên trong Khối thi đua thống nhất kết quả chấm điểm, xếp hạng thi đua, Khối trưởng hoàn tất thủ tục hồ sơ đề nghị Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các đơn vị trong Khối thi đua theo quy định.

5. Quy định về điểm thưởng, điểm trừ

a) Điểm thưởng, điểm trừ thực hiện theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 10 Quy định về tổ chức chia Cùm, Khối thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

Phần điểm trừ do không báo cáo đúng thời gian quy định theo yêu cầu của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh được tính như sau: Dựa trên kết quả tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hàng tháng (có gửi cho các cơ quan, đơn vị, địa phương); sau đó đơn vị Khối trưởng có trách nhiệm tính tổng số lượng báo cáo mà các cơ quan, đơn vị, địa phương không thực hiện theo yêu cầu của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và từ đó tính ra tỷ lệ % để trừ điểm theo quy định.

b) Ngoài các nội dung điểm thưởng, điểm trừ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 10 Quy định về tổ chức chia Cùm, Khối thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh), các nội dung tính điểm thưởng, điểm trừ khác do Khối quy định.

Lưu ý: Tổng số điểm là 1.000 điểm (kể cả điểm thưởng, trong đó điểm thưởng không vượt quá 50 điểm).

VI. BÌNH XÉT THI ĐUA

1. Xét tặng thưởng Cờ Thi đua của UBND tỉnh và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Đối với các Khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý

- Căn cứ vào kết quả chấm điểm, xếp hạng thi đua của Khối, Khối trưởng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các đơn vị thành viên trong Khối theo cơ cấu khen thưởng quy định tại Điều 11 Quy định về tổ chức chia Cùm, Khối thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh). Trong đó, đơn vị được đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh phải là đơn vị đứng đầu Cùm, Khối thi đua, hoàn thành hoặc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong Khối thi đua học tập và có tổng số điểm từ 950 điểm trở lên; các tập thể đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng Bằng khen phải có tổng số điểm từ 900 điểm trở lên; đồng thời kết quả xếp loại tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Theo điểm c khoản 1 Điều 11 Quy định về tổ chức chia Cùm, Khối thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) thì các cơ quan, đơn vị, địa phương có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong từng lĩnh vực (đạt tổng số điểm từ 900 điểm trở lên; đồng thời kết quả xếp loại tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên) sẽ được xem xét đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng Bằng khen theo quy định. Tại Hội nghị trù bị, các thành viên trong Khối thi đua tiến hành xem xét, lựa chọn, đề xuất; đơn vị được đề nghị khen thưởng phải thật sự tiêu biểu xuất sắc trong từng lĩnh vực cụ thể như: ứng dụng công nghệ thông

tin, cải cách hành chính, phòng chống tội phạm, an ninh biên giới, giải quyết việc làm, chăm lo cho người nghèo, người khuyết tật, thu ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công,... và phải cung cấp các minh chứng, chứng minh là đơn vị tiêu biểu xuất sắc trong lĩnh vực được đề nghị khen thưởng.

- Theo điểm d khoản 1 Điều 11 Quy định về tổ chức chia Cụm, Khối thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh), các đơn vị thuộc Khối thi trong năm thực hiện tốt công tác từ thiện, xã hội, có đóng góp từ 300 triệu đồng/năm trở lên; đồng thời kết quả xếp loại tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên (có xác nhận của đơn vị được thụ hưởng hoặc có minh chứng kèm theo) nhưng không được tặng thưởng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong phong trào thi đua của Khối thi Khối trưởng xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng Bằng khen về công tác từ thiện, xã hội.

b) Đối với các Khối thi đua do Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quản lý

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 11 Quy định về tổ chức chia Khối thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) để triển khai thực hiện.

Lưu ý: Việc bình xét, xếp hạng thi đua được Khối bình xét, suy tôn tại cuộc họp trù bị chuẩn bị Hội nghị tổng kết hàng năm và được thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, chính xác, công bằng và có sự đồng thuận thống nhất của các đơn vị thành viên trong Khối. Tập thể được đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh phải là đơn vị đứng đầu Cụm, Khối thi đua và hoàn thành hoặc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong Khối thi đua học tập và có tổng số điểm từ 950 điểm trở lên; các tập thể được đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng Bằng khen phải có tổng số điểm từ 900 điểm trở lên; đồng thời kết quả xếp loại tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Xét đề nghị tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ

a) Đối với các Khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý

Căn cứ Tờ trình đề nghị khen thưởng của các Khối thi đua, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng lựa chọn những đơn vị tiêu biểu xuất sắc nhất trong số những đơn vị được đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh để đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Chính phủ (các đơn vị được đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Chính phủ sẽ không được tặng thưởng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng). Đối với các đơn vị ngành dọc Trung ương thuộc Khối thi đua số 2, 8, 10, 11, 12 không thực hiện việc xét đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thực hiện việc hiệp y khen thưởng khi có văn bản đề nghị của Trung ương.

b) Đối với các Khối thi đua do Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố quản lý

- Ngành Giáo dục và Đào tạo: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổng hợp danh sách các tập thể đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, sau đó đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xét chọn 04 đơn vị tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu các Khối thi đua của Sở Giáo dục và Đào tạo và các Khối thi đua thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Chính phủ (các đơn vị được đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Chính phủ sẽ không được tặng thưởng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh). Trong đó, Khối thi đua các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo xét chọn 01 Trường Trung học phổ thông và Khối thi đua các Trường học trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xét chọn 03 đơn vị (01 Trường Trung học cơ sở, 01 Trường Tiểu học, 01 Trường Mầm non).

- Các xã, phường, thị trấn: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét chọn 01 đơn vị (xã, phường, thị trấn) trong số các xã, phường, thị trấn tiêu biểu, xuất sắc nhất, dẫn đầu Cụm thi đua xã, phường, thị trấn trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đủ điều kiện, tiêu chuẩn được đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Chính phủ (đơn vị được đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của Chính phủ sẽ không được tặng thưởng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh).



3. Các đơn vị thuộc các Khối thi đua của sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quản lý (*trừ các đơn vị thuộc ngành dọc tham gia các Khối thi đua do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức chia*), nếu không được tặng thưởng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thì Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào kết quả chấm điểm, xếp hạng thi đua trong Khối thi đua và thành tích đạt được của các đơn vị để xem xét tặng thưởng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” hoặc Giấy khen hoặc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” cho các đơn vị, nhưng phải đảm bảo đạt các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Lưu ý: Tỷ lệ đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” không vượt quá 30% trong tổng số tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” thuộc đối tượng xét danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” quy định tại Điều 8 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước (ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện Quy định về tổ chức chia Cùm, Khối thi đua; hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để được hướng dẫn và giải đáp.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 402/HD-SNV ngày 10/7/2017 của Sở Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Quy định về việc tổ chức chia Cùm, Khối thi đua và thực hiện chấm điểm, xếp hạng thi đua./. *Như*

Nơi nhận:

- Ban TĐKT TW;
- UBND tỉnh;
- Thành viên HĐTĐKT tỉnh;
- Các đơn vị tham gia Cùm, Khối Thi đua;
- Phòng Nội vụ (Nội vụ, LĐ, TB & XH) các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, V. Tâm.

**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
HỘI ĐỒNG TĐKT TỈNH**



Trần Thị Ánh Tuyết

Mẫu số 01 dành cho các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-

..., ngày tháng năm 20...

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Sơ kết thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm;
phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA 06 THÁNG ĐẦU NĂM 20...

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

II. KẾT QUẢ PHONG TRÀO THI ĐUA ĐỐI VỚI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.
2. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
3. Thực hiện cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử...

III. CÔNG TÁC THI ĐUA THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
2. Kết quả triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.
3. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
4. Công tác xây dựng Đảng.
5. Kết quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.
6. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền...

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG 06 THÁNG ĐẦU NĂM



1. Công tác xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.
2. Công tác tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.
 - a) Tổ chức, triển khai các phong trào do Thủ tướng Chính phủ phát động.
 - b) Tổ chức, triển khai các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thủ trưởng cơ quan, đơn vị phát động.
3. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến.
4. Công tác khen thưởng.
5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng.
6. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng
7. Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
8. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng...

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được.
2. Những tồn tại, hạn chế trong công tác thi đua, khen thưởng.
3. Nguyên nhân tồn tại, biện pháp khắc phục.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM

I. Phương hướng, nhiệm vụ chung

II. Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng

Trên đây là báo cáo của ... (tên đơn vị) về kết quả thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm 20... và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 20... kính gửi ... tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh phụ trách...;
- Khối trưởng;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 02 dành cho các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-

..., ngày tháng năm 20...

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện giao ước thi đua năm ...;
phương hướng, nhiệm vụ năm ...

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM ...

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

II. KẾT QUẢ PHONG TRÀO THI ĐUA ĐỐI VỚI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế.
2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
3. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
4. Thực hiện cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử...

III. CÔNG TÁC THI ĐUA THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
2. Kết quả triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.
3. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
4. Công tác xây dựng Đảng.
5. Kết quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.
6. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền...

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM ...

1. Công tác xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.
2. Công tác tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.
 - a) Kết quả triển khai các phong trào do Thủ tướng Chính phủ phát động.
 - b) Kết quả triển khai các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thủ trưởng cơ quan, đơn vị phát động.
3. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến.
 - a) Công tác biểu dương, tôn vinh và nhân rộng điển hình tiên tiến.
 - b) Giới thiệu biểu dương, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến.
4. Công tác khen thưởng.
5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng.
6. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng
7. Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
8. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng.
9. Công tác trích lập, quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm
2. Hạn chế
3. Nguyên nhân
4. Giải pháp

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM ...

I. Phương hướng, nhiệm vụ chung

II. Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng

Phần thứ ba

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên đây là báo cáo của ... (tên đơn vị) tổng kết thực hiện giao ước thi đua năm 20... và phương hướng, nhiệm vụ năm 20... kính gửi ... tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh phụ trách...;
- Khóit trường;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)



Mẫu số 03 dành cho UBND các huyện, thị xã, thành phố

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-

..., ngày tháng năm 20...

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Sơ kết thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm;
phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA 06 THÁNG ĐẦU NĂM 20...

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

II. KẾT QUẢ PHONG TRÀO THI ĐUA ĐỐI VỚI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế.
2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.
 - a) Về Giáo dục và Đào tạo:
 - b) Về Y tế:
 - c) Về Văn hóa, Thể dục & Thể thao:
 - d) Về công tác an sinh xã hội và giải quyết việc làm:
3. Công tác quốc phòng, an ninh.
4. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
5. Thực hiện cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử...

III. CÔNG TÁC THI ĐUA THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC ; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
2. Kết quả triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

3. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

4. Công tác xây dựng Đảng.

5. Kết quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

6. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền...

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG 06 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Công tác xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

2. Công tác tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.

a) Tổ chức, triển khai các phong trào do Thủ tướng Chính phủ phát động.

b) Tổ chức, triển khai các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phát động.

3. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến.

4. Công tác khen thưởng

5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng.

6. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng.

7. Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

8. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng.

9. Công tác trích lập, quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Hạn chế

3. Nguyên nhân

4. Giải pháp

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM



I. Phương hướng, nhiệm vụ chung**II. Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng**

Trên đây là báo cáo của ... (tên đơn vị) về kết quả thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm 20... và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 20... kính gửi ... tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh phụ trách Cụm;
- Cụm trưởng;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ*(Ký tên, đóng dấu)*

Mẫu số 04 dành cho UBND các huyện, thị xã, thành phố

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-

..., ngày tháng năm 20...

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết thực hiện giao ước thi đua năm ...;
phương hướng, nhiệm vụ năm ...

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM ...

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

**II. KẾT QUẢ PHONG TRÀO THI ĐUA ĐỐI VỚI THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ**

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn.
- Cơ cấu kinh tế.
- Thu hút vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài.
- Thu hút đầu tư trong nước.
- Thu nhập bình quân đầu người.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao

a) Về Giáo dục và Đào tạo:

b) Về Y tế:

c) Về Văn hóa, Thể dục & Thể thao:

d) Về công tác an sinh xã hội và giải quyết việc làm:

3. Công tác quốc phòng, an ninh

4. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí

5. Tình hình thực hiện cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử...



III. CÔNG TÁC THI ĐUA THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC ; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước

2. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương.

4. Công tác xây dựng Đảng

5. Kết quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

6. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền...

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM ...

1. Công tác xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

2. Công tác tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua

a) Kết quả triển khai các phong trào do Thủ tướng Chính phủ phát động.

b) Kết quả triển khai các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và UBND cấp huyện phát động.

3. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến

a) Công tác biểu dương, tôn vinh và nhân rộng điển hình tiên tiến.

b) Giới thiệu biểu dương, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến.

4. Công tác khen thưởng

5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng

6. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng

7. Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

8. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng

9. Công tác trích lập, quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm
2. Hạn chế
3. Nguyên nhân
4. Giải pháp

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM ...

I. Phương hướng, nhiệm vụ chung

II. Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng

Phần thứ ba

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên đây là báo cáo của ... (tên đơn vị) tổng kết thực hiện giao ước thi đua năm 20... và phương hướng, nhiệm vụ năm 20... kính gửi ... tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh phụ trách Cụm;
- Cụm trưởng;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 05 dành cho Doanh nghiệp và các ngân hàng

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-

..., ngày tháng năm 20...

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Sơ kết thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm;
phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA 06 THÁNG ĐẦU NĂM ...

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Lĩnh vực hoạt động của đơn vị.
- Tổng số lao động của đơn vị.
- Những thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ 06 tháng đầu năm...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA 06 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Kết quả thi đua thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh:

Trong báo cáo cần nêu rõ việc thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh; kết quả thực hiện được so sánh với kế hoạch năm và so sánh với kết quả thực hiện cùng kỳ năm trước, cụ thể như sau:

- **Về sản lượng:** Thực hiện được..., đạt ...% kế hoạch năm, tăng/giảm ... % so với cùng kỳ năm 20...
- **Về doanh thu:** Thực hiện được:..., đạt ...% kế hoạch năm, tăng/giảm ... % so với cùng kỳ năm 20...
- **Về lợi nhuận:** Thực hiện được:..., đạt ...% kế hoạch năm, tăng/giảm ... % so với cùng kỳ năm 20...
- **Về nộp ngân sách:** Thực hiện được:..., đạt ...% kế hoạch năm, tăng/giảm ...% so với cùng kỳ năm 20...
- **Về thu nhập bình quân của người lao động:** Thực hiện được:..., đạt ...% kế hoạch năm, tăng/giảm ...% so với cùng kỳ năm 20...

2. Kết quả tổ chức triển khai và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng:

a) Công tác triển khai thực hiện phong trào thi đua

Nêu tên phong trào thi đua và kết quả các phong trào thi đua đã được phát động, hưởng ứng và triển khai thực hiện, đặc biệt là các phong trào trọng tâm như:

- Phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”.
- Phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”.
- Phong trào “Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới”.
- Phong trào “Toàn tỉnh chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”.

b) Công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến.

c) Kết quả khen thưởng.

Phần này cần nêu rõ kết quả đổi mới công tác khen thưởng, nêu số liệu và phân tích số liệu đối với khen thưởng thành tích theo công trạng (khen thưởng xuyên), chuyên đề, đột xuất, số liệu khen thưởng đối với lãnh đạo, người lao động.

3. Công tác tuyên truyền, giáo dục, chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

4. Công tác xây dựng Đảng và kết quả hoạt động của các đoàn thể.

- a) Công tác xây dựng Đảng.
- b) Kết quả hoạt động của các đoàn thể.

5. Thực hiện chế độ, chính sách với người lao động.

6. Công tác an sinh xã hội.

7. Tham gia hoạt động chung của Khối (nếu có).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- a) Tồn tại, hạn chế.
- b) Nguyên nhân.
- c) Biện pháp khắc phục.

Lưu ý: Nội dung này đề nghị đơn vị đánh giá ưu điểm, khó khăn, hạn chế trong thực hiện các nhiệm vụ đã nêu ở phần II và đưa ra biện pháp khắc phục hạn chế trong 06 tháng cuối năm....

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM ...

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHUNG

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Trên đây là báo sơ kết thực hiện giao ước thi đua 6 tháng đầu năm... và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm ... của ... (tên đơn vị), kính gửi.... tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh phụ trách...;
- Khối trưởng;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 06 dành cho Doanh nghiệp và các ngân hàng

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-

..., ngày tháng năm 20...

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện giao ước thi đua năm ...;
phương hướng, nhiệm vụ năm ...

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM ...

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

- Lĩnh vực hoạt động của đơn vị.
- Tổng số lao động của đơn vị.
- Những thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA

1. Kết quả thi đua thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh:

Trong báo cáo cần nêu rõ việc thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh; kết quả thực hiện được so sánh với kế hoạch năm và so sánh với kết quả thực hiện năm trước, cụ thể như sau:

- **Về sản lượng:** Thực hiện được... đạt ...% kế hoạch năm, tăng/giảm ... % so với năm 20...

- **Về doanh thu:** Thực hiện được... đạt ...% kế hoạch năm, tăng/giảm ... % so với năm 20...

- **Về lợi nhuận:** Thực hiện được... đạt ...% kế hoạch năm, tăng/giảm ... % so với năm 20...

- **Về nộp ngân sách:** Thực hiện được... đạt ...% kế hoạch năm, tăng/giảm ... % so với năm 20...

- **Về thu nhập bình quân của người lao động:** Thực hiện được... đạt ...% kế hoạch năm, tăng/giảm ... % so với năm 20...

2. Kết quả tổ chức triển khai và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

a) Công tác triển khai thực hiện phong trào thi đua.



Nêu tên phong trào thi đua và kết quả các phong trào thi đua đã được phát động, hưởng ứng và triển khai thực hiện, đặc biệt là các phong trào trọng tâm như:

- Phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”.
- Phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”.
- Phong trào “Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới”.
- Phong trào “Toàn tỉnh chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”.

b) Công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến.

c) Kết quả khen thưởng.

Phần này cần nêu rõ kết quả đổi mới công tác khen thưởng, nêu số liệu và phân tích số liệu đối với khen thưởng thành tích theo công trạng (khen thưởng xuyên), chuyên đề, đột xuất, số liệu khen thưởng đối với lãnh đạo, người lao động.

3. Công tác tuyên truyền, giáo dục, chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

4. Công tác xây dựng Đảng và kết quả hoạt động của các đoàn thể.

a) Công tác xây dựng Đảng.

b) Kết quả hoạt động của các đoàn thể.

5. Thực hiện chế độ, chính sách với người lao động.

6. Công tác an sinh xã hội.

7. Tham gia hoạt động chung của Khối (nếu có).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế.

b) Nguyên nhân.

3. Bài học kinh nghiệm.

Lưu ý: Nội dung này đề nghị các đơn vị đánh giá ưu điểm, khó khăn, hạn chế trong thực hiện các nhiệm vụ đã nêu ở phần II và rút ra bài học kinh nghiệm để đưa ra giải pháp phù hợp thực hiện nhiệm vụ năm tiếp theo.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM ...

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHUNG.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG.

Trên đây là báo tổng kết thực hiện giao ước thi đua năm... và phương hướng nhiệm vụ năm ... của ... (tên đơn vị), kính gửi ... tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh phụ trách...;
- Khối trưởng;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)



